

CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

MỘT SỐ TƯ TƯỞNG CƠ BẢN
CỦA C.MÁC VÀ PH.ĂNGGHEN VỀ NHÀ NƯỚC

TRẦN NGỌC LIÊU (*)

Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về nhà nước là một bộ phận cấu thành quan trọng của học thuyết duy vật biện chứng về lịch sử và chứa đựng những nội dung hết sức phong phú. Nhiều công trình nghiên cứu đã đề cập đến những quan điểm của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác về nhà nước. Ở bài viết này, chúng tôi chỉ khảo sát một số quan điểm cơ bản có ý nghĩa phương pháp luận của C.Mác, Ph.Ăngghen về nhà nước nhằm góp phần vào việc nhận thức và xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam hiện nay.

Quan điểm xuất phát trong nghiên cứu nhà nước

Khi nhắc tới sự phê phán của C.Mác đối với triết học pháp quyền của Hêgen, Ph.Ăngghen đã viết: "... Xuất phát từ triết học pháp quyền của Hêgen, Mác đã đi tới kiến giải rằng không phải nhà nước,... mà ngược lại, "xã hội công dân"... mới là lĩnh vực người ta phải đi vào để tìm ra chiếc chìa khoá để hiểu được quá trình phát triển lịch sử của loài người"(1). Còn bản thân C.Mác thì khẳng định rằng: "Không thể lấy bản thân những quan hệ pháp quyền cũng như những hình thái nhà nước, hay lấy cái gọi là sự phát triển chung của tinh thần của con người, để giải thích những quan hệ và hình thái đó, mà trái lại, phải thấy rằng

những quan hệ và hình thái đó bắt nguồn từ những điều kiện sinh hoạt vật chất,..., và việc giải phẫu xã hội công dân này thì phải tìm ở trong khoa kinh tế chính trị"(2).

Để nghiên cứu vấn đề nhà nước, C.Mác và Ph.Ăngghen bắt đầu bằng việc "lật ngược" quan điểm duy tâm khách quan của Hêgen. C.Mác viết: "Thực chất của những quy định của nhà nước không phải ở chỗ chúng là những quy định của nhà nước, mà là ở chỗ dưới hình thức trừu tượng nhất của chúng, những quy định ấy có thể được coi là những quy định logic siêu hình học... Không phải logic được dùng để luận chứng nhà nước, mà nhà nước được dùng để luận chứng logic"(3). Rõ ràng, sự "lật ngược" quan điểm duy tâm khách quan của Hêgen đã gợi mở hướng nghiên cứu mới về vấn đề nhà nước. C.Mác nói rõ hơn: "... sự phê phán thật sự triết học đối với chế độ nhà nước hiện đại không chỉ vạch ra những mâu thuẫn của chế độ ấy, coi là những mâu thuẫn tồn tại một cách hiện thực; nó còn *giải thích* những mâu thuẫn ấy; nó hiểu

(*) Phó chủ nhiệm bộ môn Khoa học quản lý, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

(1) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t.16. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1994, tr. 491.

(2) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.13, tr. 14.

(3) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.1, tr. 328-329.

được quá trình phát sinh và tính tất yếu của những mâu thuẫn ấy”(4). Chính từ đây, các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác đã nêu ra những quan điểm có ý nghĩa nền tảng đối với việc nghiên cứu vấn đề nhà nước và đời sống xã hội. Theo các ông, “cơ cấu xã hội và nhà nước luôn luôn nảy sinh ra từ quá trình sinh sống của những cá nhân nhất định,... đúng như *trong hiện thực*, nghĩa là đúng như họ đang hành động, sản xuất một cách vật chất, tức là đúng như họ hành động trong những giới hạn, tiền đề và điều kiện vật chất nhất định, không phụ thuộc vào ý chí của họ”(5).

Như vậy, theo C.Mác và Ph.Ăngghen, việc nghiên cứu nhà nước với tư cách một hiện tượng xã hội không thể xuất phát từ chính bản thân nó. Những bí mật trong bản chất và tính quy định của nhà nước chỉ có thể được soi sáng khi nghiên cứu nhà nước trong quá trình phát sinh, tồn tại và phát triển cũng như xuất phát từ chính những “cơ sở tự nhiên”, “cơ sở xã hội” của nó. Chính bí mật của đời sống xã hội là nội dung khách quan của bí mật nhà nước. Chìa khoá để khám phá những bí mật đó là sự phân tích đời sống của những con người hiện thực, phân tích quá trình sản xuất và tái sản xuất những yếu tố cần thiết, trong đó có nhà nước, nhằm bổ sung vào đời sống xã hội của họ. Đây chính là quan điểm duy vật về lịch sử, là quan điểm xuất phát của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác khi nghiên cứu về nhà nước và các vấn đề khác trong đời sống xã hội.

Khái niệm, tính chất, đặc trưng của nhà nước

Trước hết, C.Mác và Ph.Ăngghen hiểu nhà nước *theo hai lớp nghĩa*: Xã hội được tổ chức theo một cách xác định và bộ máy nhà nước - chủ thể, đồng thời là sự biểu

hiện tập trung của cách thức tổ chức xã hội ấy. Cụ thể, trong *Phê phán triết học pháp quyền của Hêgen*, C.Mác đã coi nhà nước là: 1, Tổng thể của sự tồn tại của nhân dân; 2, Nhà nước chính trị. Trong các luận giải của mình về nhà nước, các ông đã *phân tích sự vận động biện chứng* của hai lớp nghĩa này như là sự phản ánh quá trình chuyển hoá biện chứng khách quan giữa nhà nước chính trị và xã hội. C.Mác viết: “Gia đình và xã hội công dân là những bộ phận hiện thực của nhà nước, là những tồn tại tinh thần hiện thực của ý chí, là những phương thức tồn tại của nhà nước. Gia đình và xã hội công dân *tự chúng* cấu thành nhà nước. Chúng chính là động lực”(6).

Những tính chất và đặc trưng của nhà nước với tính cách là bộ máy nhà nước, hay nhà nước chính trị, được quy định không phải bởi tư duy của nhà triết học pháp quyền, cũng không phải do chỗ nó là trạng thái tha hoá của một ý niệm với các tính quy định sẵn có nào đó. Trái lại, chúng gắn liền với quá trình tha hoá, thoát thai khỏi đời sống xã hội của nhà nước và được quy định bởi chính quá trình hình thành, chuyển hoá các mặt đối lập trong bản thân đời sống xã hội, trước hết là quá trình hình thành và chuyển hoá lợi ích của các thành viên trong đời sống xã hội, của con người hiện thực.

Nhà nước luôn là hiện thân cho lợi ích chung và tương ứng với nó là một quyền lực công. Song, trên thực tế, nó lại nhân danh lợi ích chung vì một lợi ích riêng nào đó và sử dụng quyền lực công cho một bộ phận nào đó trong xã hội. C.Mác

(4) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sdd.*, t.1, tr. 448.

(5) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sdd.*, t.3, tr. 36.

(6) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sdd.*, t.1, tr. 314.

và Ph.Ăngghen khẳng định: “Chính do mâu thuẫn đó giữa lợi ích riêng và lợi ích chung mà lợi ích chung với danh nghĩa là *nhà nước*, mang một hình thức độc lập, tách rời khỏi những lợi ích thực tế của cá nhân và của tập thể, đồng thời cũng mang hình thức của một cộng đồng hư ảo”(7). Như vậy, nhà nước, về thực chất, là hiện thân của một mâu thuẫn. Đó là lợi ích chung tự mâu thuẫn với chính mình, là hình thức lợi ích chung mâu thuẫn với nội dung lợi ích riêng gắn với một bộ phận của xã hội, bộ phận này là giai cấp thống trị về kinh tế. Nhà nước trong xã hội có giai cấp mang trong mình mặt đối lập với chính nó. Đó là tình trạng *tha hoá* của tổ chức quyền lực công, của lợi ích chung. Mâu thuẫn đó chỉ được xoá bỏ *khi* chế độ tư hữu bị thủ tiêu nhờ vào sự phát triển đến trình độ rất cao của lực lượng sản xuất – biểu hiện ở năng suất lao động và khả năng thoả mãn nhu cầu của tất cả mọi người trong xã hội. Khi đó, nhà nước sẽ mất đi tính chất chính trị của nó và đồng nhất trở lại với xã hội.

Bất kỳ nhà nước nào cũng mang bản chất giai cấp. C.Mác và Ph.Ăngghen cho rằng, nhà nước là nhà nước của giai cấp có thế lực nhất, tức là của giai cấp thống trị về mặt kinh tế và nhờ có nhà nước mà nó trở thành giai cấp thống trị về mặt chính trị. Quan điểm về bản chất giai cấp của nhà nước là một quan điểm căn bản của chủ nghĩa Mác. Quan điểm đó cũng đúng với nhà nước vô sản, mặc dù đây là hình thái nửa nhà nước - hình thức cuối cùng của mọi nhà nước chính trị. Là hình thức tổ chức đại diện cho lợi ích chung và tồn tại như một quyền lực công, nhà nước có một sức mạnh đặc biệt trong xã hội có giai cấp. Vì thế, giai cấp nào muốn nắm

quyền lãnh đạo xã hội cũng đều buộc phải giành lấy và sử dụng bộ máy nhà nước để có thể biểu hiện lợi ích của giai cấp mình như là lợi ích phổ biến.

Do chứa đựng mâu thuẫn như vậy, nhà nước đã mang lại *tính chất chính trị* cho các thiết chế và quyền lực công cộng. C.Mác và Ph.Ăngghen đã khám phá ra bí mật của mối quan hệ giữa nhà nước và xã hội. Theo các ông, sự vận động của đời sống xã hội, mà tập trung nhất là đời sống kinh tế, đã làm cho nhà nước tách ra, trở thành một bộ phận độc lập, đối lập với xã hội. Trong mối quan hệ giữa nhà nước và xã hội, xã hội luôn là cái quyết định. C.Mác khẳng định: “... nói chung không phải nhà nước chế định và quyết định xã hội công dân mà xã hội công dân chế định và quyết định nhà nước, rằng do đó phải lấy những quan hệ kinh tế và sự tiến triển của những quan hệ ấy để giải thích chính trị và lịch sử chính trị, chứ không phải ngược lại”(8).

C.Mác và Ph.Ăngghen đã vận dụng quan điểm duy vật lịch sử để nghiên cứu một số mô hình nhà nước cụ thể, trong đó có nhà nước phương Đông. Theo quan điểm của các ông, nhà nước phương Đông là một mô hình đặc thù, một *biến thể* của mô hình nhà nước chung. Đặc điểm nổi bật của xã hội phương Đông, như C.Mác và Ph.Ăngghen đã xác định, là sự tồn tại dai dẳng của các công xã nông thôn và trạng thái biệt lập giữa chúng. Chính “tình trạng hoàn toàn biệt lập đó giữa từng công xã với nhau,... là cơ sở tự nhiên của *chế độ chuyên chế phương Đông*”(9).

(7) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.3, tr. 47 - 48.

(8) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.21, tr. 321.

(9) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.18, tr. 762.

Khẳng định vai trò quyết định của đời sống xã hội, đặc biệt là của các quan hệ kinh tế, đối với sự hình thành và phát triển của nhà nước, song các ông cũng lưu ý đến vai trò của các nhân tố khác, như truyền thống, đặc tính dân tộc và những yếu tố trong kiến trúc thượng tầng.

Tóm lại, theo quan niệm của C.Mác và Ph.Ăngghen, so với tổ chức thị tộc trước kia, nhà nước chính trị có hai đặc trưng tiêu biểu: *một là, phân chia thân dân theo địa vực và hai là, sự thiết lập một quyền lực công cộng*; trong đó, quyền lực công cộng tách rời quần chúng nhân dân được coi là đặc trưng chủ yếu. *Nhà nước phải được hiểu một cách toàn diện là xã hội được tổ chức theo cách xác định và biểu hiện tập trung của cách thức tổ chức xã hội ấy là cơ quan đại diện cho lợi ích chung, là cơ quan quyền lực công*. Tuy theo trình độ phát triển của nền sản xuất xã hội mà cơ quan đại diện cho lợi ích chung, cho quyền lực công ấy có thể trở thành *nhà nước chính trị*, đối lập với xã hội, đứng trên xã hội, hoặc trở lại đồng nhất với xã hội. Một cách khái quát, có thể hình dung lôgic phát triển của xã hội - nhà nước được C.Mác và Ph.Ăngghen phản ánh như sau: Nhà nước đồng nhất một cách trừu tượng với xã hội → Nhà nước đối lập với xã hội → Nhà nước đồng nhất một cách cụ thể với xã hội; tương ứng với các giai đoạn trong sự phát triển của lịch sử nhân loại: Xã hội không tồn tại tại các giai cấp (xã hội cộng sản nguyên thủy) → Xã hội có giai cấp đối kháng (xã hội chiếm hữu nô lệ, xã hội phong kiến, xã hội tư sản và giai đoạn đầu của xã hội cộng sản) → Xã hội triệt tiêu sự tồn tại của các giai cấp (xã hội cộng sản hiện đại); hay tương ứng với cấu trúc lợi ích trong xã hội: Lợi ích chung trừu tượng (chưa đạt tới sự tồn tại các lợi ích riêng)

→ Mâu thuẫn biện chứng giữa lợi ích chung và lợi ích riêng → Lợi ích chung cụ thể (không còn các lợi ích riêng với tư cách các lợi ích phủ định nhau).

C.Mác và Ph.Ăngghen cho rằng, nhà nước là một phạm trù lịch sử. Nó chỉ trở thành một tất yếu khi trong xã hội có sự tồn tại của các giai cấp khác nhau. Khi nền sản xuất xã hội phát triển đến một trình độ nhất định nào đó, các giai cấp sẽ biến mất và theo đó, nhà nước cũng tiêu vong. Vì những lý do khách quan, C.Mác và Ph.Ăngghen không bàn nhiều đến giai đoạn chuyển tiếp của nhà nước khi nó bước vào quá trình tự tiêu vong. Tuy vậy, các ông cũng đã đưa ra một số phân tích, nhận định có tính chất tổng quát về vấn đề này như sau:

Một là, chuyên chính vô sản là hình thức nhà nước trong giai đoạn đầu của chủ nghĩa cộng sản. Trong *Phê phán cương lĩnh Gôtha*, C.Mác cho rằng, giữa xã hội tư bản chủ nghĩa và xã hội cộng sản chủ nghĩa là một thời kỳ cải biến cách mạng, một thời kỳ quá độ chính trị và “nhà nước của thời kỳ ấy không thể là cái gì khác hơn là *nền chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản*”(10).

Hai là, sự tự tiêu vong của nhà nước, về thực chất, là bước phủ định thứ hai, nhà nước trở lại đồng nhất với xã hội. Nói cách khác, nhà nước sẽ là cơ quan đại diện cho lợi ích chung, sẽ là cơ quan quyền lực công theo đúng nghĩa của nó. Ph.Ăngghen viết: “Tất cả mọi người xã hội chủ nghĩa đều đồng ý công nhận rằng nhà nước và cùng với nhà nước là quyền uy chính trị, sẽ mất đi sau cuộc cách mạng xã hội tương lai, nghĩa là những chức năng xã hội sẽ mất tính chất chính

(10) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.19, tr. 47.

trị và sẽ biến thành những chức năng quản lý đơn thuần chăm lo đến lợi ích của xã hội”(11).

Điều đáng lưu ý là C.Mác vẫn sử dụng khái niệm “nhà nước” để chỉ tổ chức quyền lực công cộng sau khi tự rũ bỏ tính chất chính trị và gọi đó là “nhà nước dân chủ” hay “nhà nước phi chính trị”. Theo quan niệm của C.Mác, nhà nước dân chủ, nhà nước phi chính trị sẽ thay thế cho nhà nước chính trị và đó là sự trở về với bản chất chân chính của nhà nước. Ông cho rằng, khi nhân dân đã giành được mọi quyền lực về tay mình và nếu thấy cần phải tổ chức nên nhà nước mới thì đó phải là một kiểu nhà nước “biểu hiện thật sự ý chí của nhân dân”. Nhà nước kiểu mới đó chính là “nhà nước dân chủ” hay “chế độ dân chủ”.

Khái niệm “nhà nước dân chủ” được C.Mác hiểu theo hai cấp độ: *giống* và *loài*. Khi so sánh nhà nước dân chủ với nhà nước quân chủ, ông đã khẳng định rằng, “chế độ dân chủ là chế độ nhà nước với tính cách là khái niệm loài. Còn chế độ quân chủ thì chỉ là một trong những giống của chế độ nhà nước, mà lại là một giống tồi. Chế độ dân chủ là nội dung và hình thức. Chế độ quân chủ *dường như* chỉ là hình thức, nhưng trong thực tế thì nó xuyên tạc nội dung”(12). Vậy, cái gì là dấu hiệu đặc trưng của nhà nước dân chủ? Về vấn đề này, C.Mác nhấn mạnh rằng, “dưới chế độ dân chủ, không phải con người tồn tại vì luật pháp, mà luật pháp tồn tại vì con người; ở đây sự *tồn tại của con người* là luật pháp, trong khi đó thì dưới những hình thức khác của chế độ nhà nước, con người lại là *tồn tại được quy định bởi luật pháp*. Dấu hiệu đặc trưng cơ bản của chế độ dân chủ là như vậy”(13).

Như vậy, trong các yếu tố của nhà nước dân chủ, C.Mác đặc biệt quan tâm đến vấn đề pháp luật. Ông quan niệm rằng, nếu trong tất cả mọi hình thức nhà nước khác với chế độ dân chủ, các yếu tố *nhà nước, luật pháp, chế độ nhà nước* giữ vị trí thống trị thì trong chế độ dân chủ, chúng “chỉ là sự tự quy định của nhân dân và là nội dung xác định của nhân dân”(14). Từ đó, C.Mác rút ra kết luận rằng, sự khác nhau cơ bản giữa nhà nước dân chủ với các chế độ nhà nước khác là ở chỗ, “tất cả *những kết cấu nhà nước* khác đều là những *hình thức nhà nước đặc thù*, cụ thể, nhất định. Còn trong chế độ dân chủ, nguyên tắc *hình thức* cũng đồng thời là nguyên tắc *vật chất*. Vì thế, chỉ có chế độ dân chủ mới là sự thống nhất chân chính giữa cái phổ biến và cái đặc thù”(15).

Có thể nói, vấn đề nhà nước được các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác phân tích một cách *toàn diện* và đạt trình độ khái quát cao, cả từ phương diện lôgic - vạch ra quy luật khách quan của sự sinh thành, phát triển và tiêu vong của nó, cũng như từ phương diện lịch sử - khảo sát quá trình vận động hiện thực của nhà nước trong đời sống xã hội. Đặc biệt, các ông đã chỉ ra các cấp độ bản chất của nhà nước và sự chuyển hoá giữa các hình thái tồn tại của nó. Đây là những chỉ dẫn hết sức quý báu đối với chúng ta trong quá trình nghiên cứu nhà nước pháp quyền và xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. □

(11) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.18, tr. 421 - 422.

(12) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.1, tr. 349.

(13) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.1, tr. 350.

(14) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.1, tr. 351.

(15) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđđ.*, t.1, tr. 351.